

Bản án số: 96/2024/HS-PT
Ngày: 22 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản và ông Đặng Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Trần Tiến Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và Tên: **TRẦN TIẾN Đ** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1975; Con bà: Trừ Thị L, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2023 đến ngày 03/3/2023, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

+ Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Huỳnh Mỹ L1, sinh năm 1972 – Luật sư Công ty L3, Đoàn luật sư thành phố H. (Có mặt)
- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972 – Trợ giúp viên pháp lý, T1 tranh trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 ngày 01/02/2023, Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đường Q thuộc tổ dân phố C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên có khoảng 30 – 40 nam thanh niên đi xe mô tô không gắn biển kiểm soát, mang theo dao có gắn tuýp sắt (thường được gọi là phóng lợn), dao phay dài, vỏ chai bia thủy tinh di chuyển xe với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng tụ tập đánh nhau, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Công an thành phố S đã thành lập tổ công tác, phối hợp với công an phường B kiểm tra xác minh, khi đến thì phát hiện thấy có 01 nhóm thanh niên khoảng 30 người, đi trên nhiều xe mô tô, phần lớn các xe đều không gắn biển kiểm soát, vừa đi dàn hàng hai, hàng ba, lạng lách, đánh võng, người ngồi sau thì cầm vỏ chai bia thủy tinh, cầm dao phóng lợn hô hào gây mất trật tự, ảnh hưởng đến người tham gia giao thông. Tổ công tác truy đuổi để trấn áp thì các đối tượng bỏ chạy theo hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, khi đến ngã tư khu công nghiệp S thì rẽ phải, bỏ chạy về hướng thành phố S theo đường Cách Mạng Tháng 10, các đối tượng trên không dừng lại mà điều khiển xe đi với tốc độ cao, lạng lách để bỏ chạy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an phường L nhận được tin báo của quần chúng nhân dân trình báo tại cổng Trường V3 thuộc tổ dân phố D T, phường L, thành phố S xảy ra vụ việc đánh nhau khiến một nam thanh niên bị thương, khi đến hiện trường làm rõ nam thanh niên bị thương là Lý Hoài N, sinh năm 2003, trú quán xóm K, xã B, thành phố S. Qua kiểm tra, N trình bày bị một nhóm người ở thành phố P dùng dao chém gây thương tích, tại hiện trường có nhiều mảnh vỡ của xe mô tô và 01 thanh kim loại bị cong một đầu. Công an phường L đã lập biên bản sự việc và chuyển đến Công an thành phố S giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Nơi xảy ra vụ việc là ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 3 và đường rẽ vào Trường V3 - Bộ V3 thuộc tổ dân phố D T, phường L. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ 01 đoạn gãy kim loại dài 1,9m, đường kính 02cm, 01 đôi dép màu trắng, quai dép có chữ SAVATO, 01 viên gạch kích thước 21 x 9 x 5,5cm.

Ngày 02/3/2023, Ủy ban nhân dân phường L, Ủy ban nhân dân phường B có văn bản kiến nghị, phản ánh về việc trong thời gian qua có nhiều đối tượng tụ tập đi xe mô tô tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, mang theo dao, kiếm đi trên đường Q, đường C vào buổi tối và đêm muộn gây mất an ninh trật tự, hoang mang, lo sợ trong nhân dân trên địa bàn. Ủy ban các phường đề nghị Công an thành phố Sông Công tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, để kịp thời phát hiện và xử lý, trấn áp các đối tượng nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự được ổn định.

Kết quả điều tra Trần Tiến Đ ***khai nhận như sau:***

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/02/2023, Trần Tiến Đ đang chơi điện tử tại quán I, gần trường mầm non xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên có Lý Hoài Nam (sinh năm: 2003, trú tại xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên) gọi điện rủ Đ đi uống nước, Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát (BKS): 20L1-006.19 (xe của chị Trừ Thị Hải Y, sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố T, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên) đón N. Sau khi đón N, cả hai cùng đi đến khu vực xóm Đ, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì gặp Vũ Thanh T2 (sinh năm 2003, trú tại xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên). Trên đường đi Đ hỏi N và T2 “bọn mày đưa tao đi đâu” thì N và T2 trả lời “Đi đánh nhau”, Đ trả lời “Tao không đi đánh nhau đâu”, N và T2 tiếp tục nói “Thế bây giờ một là mày bị đánh hai là mày đánh” thì Đ trả lời “Đánh” (tức là đồng ý đi đánh nhau với N và T2). Sau đó, Đ, N và T2 đến Internet 89, gần trường mầm non xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đón Phạm Văn A (sinh năm 2004, trú tại tổ dân phố A, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên). Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu đen, BKS: 20B2 -465.63 chở A; N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 20L1-006.19 chở Đ đi trên đường đôi thuộc xã B, thành phố S hướng ra đường tròn thành phố S. Khi đến khu vực quán S1 thuộc tổ dân phố L, phường B, thành phố S thì thấy có một nhóm nam thanh niên (khoảng 20 người đi trên khoảng 12 xe mô tô) đang dừng xe gần cửa quán sửa xe. Thấy vậy, A nói: "Quay lại, vào đây xem có phải bọn Phở Y1 không" thì T2 và N điều khiển xe mô tô quay xe lại đi đến gần nhóm người trên. A nhận ra những người trên thuộc nhóm Sông Công nên N điều khiển xe lên vỉa hè. Lúc đó, Đ nghe thấy có nghe thấy tiếng một nam thanh niên nhưng không rõ là ai nói "Đi đánh hát một đi, đi đánh hát một đi". Đ hiểu ý của người nói câu trên là đi đánh nhóm thanh niên người Phở Yên vì biển kiểm soát xe máy của Phở Y1 là 20H1 và Đ biết từ trước đến nay nhóm thanh niên ở Sông C thường hay mâu thuẫn với nhóm thanh niên P. Lúc này, Đ đồng ý đi đánh nhau với nhóm Phở Y1 nhưng không nói gì. Sau đó, Đ thấy có 02 két vỏ chai thủy tinh để trên lề đường cạnh vị trí cả nhóm đang đứng, Đ đi đến gần và bảo một nam thanh niên đứng gần 02 két vỏ chai thủy tinh: "Cho anh lấy hai chai" thì người đó không nói gì nên Đ lấy 02 vỏ chai thủy tinh trong két cầm mỗi tay một chai mục đích để khi gặp nhóm Phở Y1 thì sẽ dùng để ném vào người họ. Sau đó, N chở Đ ngồi phía sau cầm 02 vỏ chai thủy tinh, cả nhóm di chuyển trên đường Đ hướng ra đường tròn thành phố S rồi rẽ trái đi ra hướng ngã tư khu công nghiệp S, tiếp tục rẽ trái vào đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Thái Nguyên, đi khoảng 100 mét thì rẽ trái vào cây xăng thuộc tổ dân phố C, phường B, thành phố S để một số xe đổ xăng. Tại đây, gặp nhóm của Hoàng Mạnh C gồm Hoàng Mạnh C, Trần Huy H, Nguyễn Duy M, Đào Minh C1, Đỗ Quốc A1, Chu Hoàng G, Đỗ Minh Q, Đồng Quang Đ1, Phạm

Hoàng P, Nguyễn Kim V, Đinh Ngọc S; Đinh Trọng T3, Lê Trung D1, Hoàng Đức T4, Liễu Quang K, người tên Hoài N cùng một số nam thanh niên khác đang điều khiển xe đi hướng Thái Nguyên – Hà Nội mang theo chai thủy tinh, tuýp sắt, dao, kiếm...). Thấy nhóm của Hoàng Mạnh C thì Nguyễn Duy N1 chở Nguyễn Anh T5 cầm đĩa ba cạnh và Phạm Sỹ N2 cầm dao phóng lộn đi đến, áp sát vào xe của Hoàng Mạnh C chở Trần Huy H, Nguyễn Anh T5 và Phạm Sỹ N2 ngồi phía sau dùng đĩa ba cạnh và dao phóng lộn tự chế chém, chọc về phía xe mô tô của C và H thì bị nhóm của C dùng chai thủy tinh ném lại. Ngay sau đó, Nguyễn Duy N1 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T6 và Phạm Sỹ N2 đi về hướng Ngã tư Khu công nghiệp S rồi tiếp tục quay đầu đi về hướng thành phố T thì bị Đỗ Quốc A1, Hoàng Đức T4 cùng nhóm của Hoàng Minh C2 cầm vỏ chai thủy tinh ném. Ngay sau đó, Nguyễn Anh T5 hô to bảo cả nhóm quay lại đuổi theo, nhóm Nguyễn Anh T5 vừa đuổi vừa giơ dao tự chế, đĩa ba cạnh về phía trước và T5 liên tục hô to “Đ.mẹ chúng mày đứng lại”. Khi đi đến đoạn đường gần lối mở dải phân cách cố định vào Công trường Văn hóa, Bộ V3, Nguyễn Duy N1 thấy xe mô tô của Đ và N1 đi đến và đang chuyển hướng quay đầu thì N1 điều khiển xe mô tô chở T5 và N2 đuổi theo và áp sát từ phía sau, bên phải làm xe mô tô do Đ điều khiển bị đổ ngã trên mặt đường. Ngay sau đó, Nguyễn Duy N1 dừng xe trên vỉa hè, T5 và N2 cầm gậy sắt và dao phóng lộn quay lại đuổi đánh Lý Hoài N và Trần Tiến Đ. Thấy vậy, Lý Hoài N cầm vỏ chai thủy tinh ném về phía T5 và N2 làm chai thủy tinh vỡ, bắn ra đường thì bị T5 cầm gậy vụt trúng bả vai nên Lý Hoài N cùng Đ bỏ chạy. Nguyễn Anh T5 và Phạm Sỹ N2 cầm dao, gậy đập vào yếm và chém vào xe mô tô của Đ rồi T5 đuổi theo Lý Hoài N, lúc này Lý Hoài N lấy dao mang theo quay lại đánh nhau với Nguyễn Văn T6 thì bị T6 dùng gậy vụt trúng đầu, vai và mạn sườn trái, sau đó T6 bỏ gậy sắt rồi chạy về hướng công trường V3, Bộ V3. Lúc này, Lý Hoài N dừng lại nhặt gạch ném về phía Nguyễn Duy N1 nhưng không trúng, còn Đ bị N2 cầm dao phóng lộn đuổi đánh, sau đó Đ nhặt được đoạn gậy sắt do T6 bỏ lại, rồi cầm quay lại đuổi đánh Nguyễn Duy N1 và Phạm Sỹ N2, Đ dùng chai thủy tinh và gạch, đá ném về phía Duy N1 và Sỹ N2 nhưng không trúng ai. Tiếp đó, Nguyễn Duy N1 nhặt gạch, đá ở lề đường ném về phía Lý Hoài N và Trần Tiến Đ rồi chạy quay lại lấy xe mô tô chở N2 đi về hướng thành phố P. Ngay sau đó, Đặng Văn Tuấn A2 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Duy T7 ngồi giữa cầm dao (dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, chuôi dao bằng gỗ) và Nguyễn Văn H1 ngồi sau cùng cầm dao phóng lộn (lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm, chuôi dao được hàn tuýp sắt dài khoảng 2,0m); Tạ Văn T8 điều khiển xe mô tô chở Đặng Văn M1 đi đến thì Đặng Văn Tuấn A2 và Tạ Văn T8 dừng xe lại để H1, T7 và M1 đánh Lý Hoài N và Đ. Sau đó, T7 cầm dao đuổi theo chém về phía Đ nhưng không trúng, còn H1 cầm dao phóng lộn và Đặng Văn M1 cầm dao quắm đuổi chém Lý Hoài N. Lý Hoài N bị H1 dùng dao phóng lộn chọc vào mông

trái và bị M1 dùng dao quắm chém một phát vào vai trái làm Lý Hoài N bị thương tích tại hông và bả vai trái. Sau đó, nhóm của H1 và M1 lên xe mô tô đi tìm T6 nhưng không thấy nên cả nhóm đi về hướng thành phố P. Trên đường đi, nhóm của H1 bị một xe ô tô màu đỏ truy đuổi thì cả nhóm chạy về hướng cầu vượt Đầm T9. Khi đến cầu vượt đường sắt, do các xe đi sát nhau nên cả nhóm bị ngã, T7 bị rơi dao, cả nhóm tách nhau bỏ chạy.

Cơ quan điều tra Công an thành phố S đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Trần Tiến Đ. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 436/KLGĐ ngày 14/12/2023 của V4, kết luận: “*Trước, trong khi xảy ra vụ việc ngày 01/02/2023 bị can Trần Tiến Đ không bị bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị can Trần Tiến Đ bị bệnh rối loạn loạn thần cấp và nhất thời, đã được điều trị ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F23. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người làm chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Trần Tiến Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ 24 hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án này, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2023 đến ngày 03/3/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng trong vụ án theo quy định.

Ngày 31/5/2023 bị cáo Trần Tiến Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 42/HSST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành

phố Sông Công theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Trần Tiến Đ được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Sau khi phân tích diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, phạm tội giản đơn do bị rủ rê, điều kiện hoàn cảnh sống hiện tại của bị cáo phải nương nhờ bà nội tuổi đã cao, bố bị khuyết tật nặng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm q khoản 1 (người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình), khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi đối đáp đã giữ nguyên quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Tiến Đ đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Tiến Đ làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Tối ngày 01/02/2023, tại khu vực thuộc tổ dân phố L, phường B và cây xăng dầu thuộc tổ dân phố C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, Trần Tiến Đ cùng Nguyễn Duy N1, Trần Tuấn A3, Hoàng Mạnh C, Đào Mạnh C3, Đỗ Quốc A1, Chu Hoàng G, Đỗ Minh Q, Đồng Quang Đ1, Ngô Ngọc L2, Đinh Ngọc S (Thành phố T), Vi Tiến B, Trần Quang H2, Bùi Hoàng V1, Nông Khánh D2, Lục Quách Đ2, Dương Quang H3, Lê Văn H4, Nguyễn Tiên Đ3, Nguyễn Thế V2, Tô Đình H5, Đinh Ngọc S (Đ), Đinh Trọng T3, Lê Trung D1, Phạm Hoàng P, Đào Anh T10, Nguyễn Mạnh N3, Liễu Quang K, Đặng Văn M1, Nguyễn Anh T5, Nguyễn Văn H1, Phạm Sỹ N4, Vũ Thanh T2, Phạm Văn A, Nguyễn Huy H6, Lý Hoài N, Trần Quang H7, Hoàng Đức T4, Hoàng Đặng Anh T11, Đỗ Hoàng H8, Nguyễn Kim V, Tạ Văn T8, Phạm Sỹ N2 có hành vi chuẩn bị hung khí, vũ khí là vỏ chai thủy tinh rồi đuổi đánh nhau bằng xe mô tô trên đường Q hướng Hà Nội - Thái Nguyên thuộc tổ dân phố C và tổ dân phố D T, phường L, thành phố S gây náo loạn, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Trần Tiến Đ:

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có xuất trình một số tài liệu chứng cứ mới như: Đơn xin của bà nội là Đặng Thị K1 thể hiện tình trạng sức khỏe của bị cáo mắc bệnh tâm thần nhẹ phải đi điều trị và bà Đặng Thị K1 là người có công với nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc bị cáo Đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử thấy đây là tình tiết có thể xem xét cho bị cáo được hưởng giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đồng thời Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm, điều kiện hoàn cảnh sống, tình trạng sức khỏe của bị cáo thì thấy kháng cáo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hoặc giảm mức hình phạt tù và cho hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên và luật sư tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Cần ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Tiến Đ, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú cho đến khi bị cáo chấp hành bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Trần Tiến Đ được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ, áp dụng pháp luật của cấp phúc thẩm:

- Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tiến Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tiến Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

3. Về hình phạt: Xử phạt Trần Tiến Đ **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP Sông Công;
- Công an TP Sông Công;
- VKSND TP Sông Công
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên